

Bản án số: 87/2018/HSST
Ngày 23/5/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

- T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thiên Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Luân

Ông Nguyễn Bình Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành – Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Mai Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018 tại Nhà văn hóa thôn Đ, xã Đ, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2018/TLST-HS ngày 27/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2018/QĐXXST-HS ngày 09/5/2018 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc T, sinh năm 1998

Nơi đăng ký HKTT: Phố M, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12

Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con bà Thi Thị L (Không rõ lai lịch cha đẻ)

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt

* Bị hại: Chị Phạm Thị C, sinh năm 1998 (vắng mặt)

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Tạm trú: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày ngày 07/01/2018 tại cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Văn Đ ở thôn Đ, xã H, lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang Phạm Ngọc T cất giấu trên người 07 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Cơ quan Công an đã niêm phong vật chứng đồng thời thu giữ 01 chiếc xe máy Jupiter, không biển số; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 6300 và 876.000 đồng. Tại kết luận giám định số 159/KLGĐMT- PC54 ngày 08/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 07 gói giấy bạc màu trắng, có khối lượng 0.4862 gam; Là ma túy loại Heroine”. Quá trình đấu tranh T khai nhận chiếc điện thoại đang nhờ anh Đ phá mật khẩu là do bị cáo cướp giật được của chị Phạm Thị C. Tại biên bản họp định giá tài sản ngày 27/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du kết luận: “ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 màu đỏ, đã qua sử dụng trị giá 8.990.000 đồng”.

Cáo trạng số 48/CT- VKSTD ngày 27/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Tối ngày 06/01/2018, bị cáo điều khiển chiếc xe máy Jupiter đi lang thang xem ai có tài sản để sơ hở sẽ chiếm đoạt. Khi đi đến khu vực chợ B bị cáo thấy chị C đang đi bộ trên tay cầm chiếc điện thoại Oppo F5 màu đỏ. Bị cáo điều khiển xe máy áp sát nhanh chóng dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên tay chị C rồi tăng ga bỏ chạy. Khi đến ngã ba Đ - H, bị cáo dùng xe tháo chiếc simcard vứt đi. Hôm sau bị cáo mang chiếc điện thoại của chị C đến cửa hàng của anh Đ để phá khóa mật khẩu sau đó bị cáo đến lấy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ tại gấu quần bò đang mặc 07 gói ma túy. Nguồn gốc số ma túy này là do chiều ngày 06/01/2018 bị cáo nhờ người bạn tên T1 mua hộ với số tiền 800.000 đồng. Tối ngày 06/01/2018 được T1 đưa cho bị cáo 08 gói

ma túy. Buổi trưa ngày 07/01/2018 bị cáo đã cùng Lâm Văn C1, Triệu Văn C2 sử dụng 01 gói ma túy. Còn 07 gói ma túy bị cáo cất giấu tại gấu quần bò đang mặc. Bị cáo không biết lai lịch chính xác của T1. Đối với chiếc xe máy Jupiter, không biển số bị cáo mua của người đàn ông không quen biết ở thị xã T với giá 3.500.000 đồng. Đối với số tiền 876.000 đồng là tiền bị cáo đi làm thuê có được nên muốn xin lại.

Người bị hại chị C được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chiều ngày 06/01/2018 chị đang trên đường đến công ty làm việc thì bị kẻ gian giật chiếc điện thoại Oppo F5 màu đỏ. Ngày 27/03/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du đã trả lại chiếc điện thoại cho chị kèm theo ốp điện thoại. Đối với chiếc simcard giá trị thấp nên chị không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 48/CT- VKSTD ngày 27/4/2018. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc T phạm các tội “Cướp giật tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 55; điều 56 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; từ 14 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội từ 50 tháng tù đến 60 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết

Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia 6300. Trả lại bị cáo 876.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thừa nhận có tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Ngày 06/01/2018 tại khu vực xã H, bị cáo điều khiển xe máy nhanh chóng giật, chiếm đoạt chiếc điện thoại Oppo F5 trị giá 8.990.000 đồng của chị C. Tiếp đó ngày 07/01/2018 bị cáo có hành vi tàng trữ 0,4862 gam ma túy là heroine. Cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi sử dụng xe máy làm phương tiện giật tài sản của người đi đường là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi tàng trữ ma túy xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy gây khó khăn trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo T khân, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Trong thời gian ngắn liên tiếp thực hiện 02 hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do bị cáo bị xét xử cùng một lần phạm nhiều tội, Hội đồng xét xử quyết

định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt là phù hợp quy định pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại Nokia 6300 bị cáo sử dụng liên lạc với người thanh niên tên Thái nhờ mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Số tiền 876.000 đồng không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Liên quan trong vụ án bị cáo có sử dụng chiếc xe máy Jupiter, không biển số làm phương tiện phạm tội. Bị cáo khai nhận mua cách đây 02 tháng của một người đàn ông không quen biết ở thị xã T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của anh Lang Văn T2 bị kẻ gian chiếm đoạt ngày 12/11/2017. Do bận việc gia đình nên anh chưa kịp trình báo với cơ quan Công an. Hiện nay anh T2 yêu cầu Cơ quan điều tra làm rõ và trả lại anh chiếc xe máy trên. Vì vậy Công an huyện Tiên Du đã tách chiếc xe máy để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với hành vi của Lâm Văn C1, Triệu Văn C2 cùng bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định có dấu hiệu tội phạm hình sự nên ngày 31/03/2018 Công an huyện Tiên Du đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Liên quan trong vụ án có người thanh niên tên T1 mua hộ bị cáo ma túy nhưng chưa xác định được lai lịch cụ thể, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc T phạm các tội “Cướp giật tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt và điều luật áp dụng

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 55; điều 56 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T 38 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 54 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2018.

Quyết định tạm giam bị cáo Phạm Ngọc T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia 6300 màu vàng, bên trong lắp 01 thẻ sim đã qua sử dụng;

- Trả lại bị cáo số tiền 876.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thiên Hà